QUỐC HỘI **--------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Luật số: / /QH…	*Hà Nội, ngày tháng năm*

Dự kiến đề cương chi tiết

LUẬT
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản số 19/2012/QH13.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

Sửa đổi, bổ sung Điều 1: Mở rộng phạm vi điều chỉnh

"Luật này quy định về tổ chức và hoạt động xuất bản; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia *và có liên quanđến*hoạt động xuất bản".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2:Mở rộng đối tượng điều chỉnh hoạt động xuất bản xuyên biên giới trên không gian mạng liên quan đến Việt Nam.

Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân *tham gia và có liên quan đến hoạt động xuất bản tại nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

3. Bổ sung khoản 2 vào Điều 3: Phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Đảng

Hoạt động xuất bản phải coi trọng việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng, đồng thời phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc.

4. Bổ sung khái niệm in lậu, doanh nghiệp trung gian vào Điều 4 giải thích từ ngữ:

- " In lậu xuất bản phẩm là hành vi sử dụng thiết bị chế bản, in, gia công sau in hoặc máy photocopy để nhân bản các sản phẩm thuộc các trường hợp sau: a) Tác phẩm, tài liệu dưới hình thức xuất bản phẩm nhưng không được xuất bản thông qua nhà xuất bản, cơ quan, tổ chức đượccấp giấy phép xuất bản hoặc không được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả; b) Có số lượng in vượt quá số lượng theo quyết định xuất bản của nhà xuất bản, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xuất bản hoặc vượt quá số lượng theo hợp đồng in"

- " Cơ sở cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gia đình cung cấp nền tảng số trung gian để phát hành xuất bản phẩm theo qui định tại Điều 45 Luật Giao dịch điện tử"

- Bổ sung xuất bản phẩm in và xuất bản phẩm điện tử vào khái niệm xuất bản phẩm (xuất bản phẩm bao gồm xuất bản phẩm in và xuất bản phẩm điện tử ...)

5. Bổ sung 01 điểm vào khoản 1 Điều 6

"Chỉ đạo các hoạt động truyền thông quảng bá về sách, thúc đẩy phát triển thị trường xuất bản phẩm và văn hóa đọc".

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 7:

- Ngoài các chính sách của nhà nước đối với lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm bổ sung thêm việc *Hỗ trợ kinh phí tuyển chọn và trao giải thưởng đối với xuất bản phẩm có giá trị cao; hỗ trợ kinh phí chuyển cơ sở in vào khu công nghiệp.*Hỗ trợ kinh phí *đầu tư*xây dựng, *hiện đại hóa*cơ sở vật chất, *ứng dụng, chuyển giao công nghệ - kỹ thuật tiến tiến* đối với cơ sở phát hành phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, *thông tin đối ngoại*tại vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo…

- Bổ sung chính sách của nhà nước về *chuyển đổi số trong hoạt động xuất bản"Ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp đầu tư phát triển nền tảng số để xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực số cho lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm".*

7. Sửa đổi khoản 1 Điều 8

Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, của tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài.

8.Bổ sung khoản 2 Điều 9

Việc giải quyết kiến nghị, phản ánh liên quan đến hoạt động xuất bản do cơ quan có thẩm quyền hoặc nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành thụ lý, giải quyết.

9. Bổ sung hành vi cấm vào điểm d khoản 2 Điều 10

Phát hành xuất bản phẩm không có nguồn gốc hợp pháp, xuất bản phẩm không nộp lưu chiểu, sản phẩm in lậu theo quy định khoản 13 Điều 4 Luật này.

10. Bổ sung hành vi vi phạm quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động xuất bản tại Điều 11

Tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm các qui định pháp luật về *an toàn thông tin, an ninh mạng*trong hoạt động xuất bản thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và *an toàn thông tin, an ninh mạng.*

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 12: Theo hướng cho phép đối tượng thành lập nhà xuất bản bao gồm cả doanh nghiệp nhà nước.

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 13

Bổ sung thêm điều kiện thành lập nhà xuất bản phải phù hợp với *quy hoạch,*chiến lược, kế hoạch và chính sách của Nhà nước về phát triển hoạt động xuất bản.

13. Bổ sung nộp hồ sơ cấp thu hồi giấy phép thành lập và đình chỉ hoạt động của nhà xuất bản tại Điều 14:Nộpquacổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính, *trường hợp hồ sơ nộp qua dịch vụ công trực tuyến, đề án và các giấy tờ chứng minh phảicó chữ ký số và chứng thực số của cơ quan có thẩm quyền.*

- Bổ sung vào điểm d khoản 5 Điều 14 thu hồi giấy phép thành lập nhà xuất bản khi *phát hiện gian lận trong việc làm hồ sơ cấp giấy phép.*

14. Bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chủ quản nhà xuất bản tại điều 16.

- *Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhân sự lãnh đạo nhà xuất bản*; Chỉ đạo việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, phương hướng hoạt động của nhà xuất bản; giám sát nhà xuất bản thực hiện đúng giấy phép thành lập nhà xuất bản; *đặt hàng, giao nhiệm vụ xuất bản xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị của cơ quan chủ quản cho nhà xuất bản trực thuộc.*

- Thanh tra, kiểm tra hoạt động của nhà xuất bản; *giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; khen thưởng, kỷ luật của nhà xuất bản* theo thẩm quyền.

15. Sửa đổi, bổ sung Tiêu chuẩn các chức danh tổng giám đốc (giám đốc) và tổng biên tập nhà xuất bản tại Điều 17 để phù hợp với Quy định 100 QĐ/TW của Ban Bí thư quy định trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản, cụ thể như:

"1. Tiêu chuẩn đối với tổng giám đốc (giám đốc) nhà xuất bản; a) L.à công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; b) Có trình độ đại học trở lên; *có trình độ lý luận chính trị cao cấp và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về xuất bản"*

"2. Tiêu chuẩn đối với tổng biên tập nhà xuất bản: a) Có *trình độ lý luận chính trị cao cấp;* chứng chỉ hành nghề biên tập, *chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về xuất bản".*

"4. Người đứng đầu cơ quan chủ quản nhà xuất bản không được kiêm giữ chức vụ người đứng đầu nhà xuất bản; lãnh đạo nhà xuất bản này không được kiêm giữ chức vụ lãnh đạo nhà xuất bản khác."

16. Bổ sung hình thức nộp hồ sơ cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua hệ thống bưu chính tại Điều 20. Giảm số ngày giải quyết thủ tục hành chính. Giảm thời hạn cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập bị thu hồi xuống còn 12 tháng (trước đây là 24 tháng).

17. Sửa đổi tên điều Đăng ký xuất bản và xác nhận đăng ký xuất bản tại Điều 22 thành *"Cấp mã số sách tiêu chuẩn quốc tế ISBN".*

- Bổ sung nộp phí cấp mã số ISBN *"1. Trước khi xuất bản tác phẩm, tài liệu hoặc tái bản xuất bản phẩm, nhà xuất bản phải đăng ký cấp mã số ISBN theo mẫu qui định qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ Thông tin và Truyền thông và nộp phí theo quy định"*

- Ngoài ra bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 22: *"đối với xuất bản phẩm đã được cấp mã số ISBN mà có thay đổi thông tin về số lượng in nhưng không thay đổi chủ đề nội dung, tác giả, đối tác liên kết thì nhà xuất bản được tiếp tục sử dụng mã số ISBN đã cấp và phải thông báo về Bộ Thông tin và Truyền thông"*

18. Bổ sung đối tượng liên kết trong hoạt động xuất bản tại điểm b khoản 1 Điều 23, cụ thể là:

"1. Nhà xuất bản được liên kết với tổ chức, cá nhân (gọi chung là đối tác liên kết) sau đây để xuất bản đối với từng xuất bản phẩm: "b) Nhà xuất bản, cơ sở in xuất bản phẩm, cơ sở phát hành xuất bản phẩm; cơ sở cung cấp nền tảng trung gian phát hành"

- Bổ sung điểm đ vào khoản 2 Điều 23 hình thức liên kết của nhà xuất bản với đối tác liên kết bao gồm: a) Khai thác ; b) Biên tập bản thảo; c) In xuất bản phẩm;d) Phát hành xuất bản phẩm.; *đ) Cung cấp nền tảng trung gian phát hành*

19. Bổ sung hình thức nộp hồ sơ cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh qua *qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính vào khoản 4 Điều 25.*

- Giảm ba bản thảo tài liệu xuống còn 2 bản trong hồ sơ đề nghị cấp phép, ngoài ra quy định bổ sung *trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì bản thảo phải được định dạng điện tử có chữ ký số của thủ trưởng cơ quan, tổ chức đề nghị cấp phép xuất bản tại điểm b khoản 4 Điều 25.*

-Bổ sung trách nhiệm của cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh tại điểm đ khoản 6 "*trường hợp là xuất bản phẩm điện tử thì tài liệu phải đăng tải trên website của cơ quan, tổ chức xuất bản".*

20. Mở rộng thông tin ghi trên xuất bản phẩm dưới dạng sách tại khoản 1 Điều 27 theo hướng lựa chọn *"tên hoặc bút danh" tác giả, họ tên, bút danh (nếu có) biên tập viên, họ tên hoặc bút danh người trình bày, minh họa…*

Ngoài ra bổ sung nội dung "đối với sách *lưu hành nội bộ ghi là "sách lưu hành nội bộ"*vào điểm d khoản 1 Điều 27.

Mở rộng thẩm quyền của Tổng giám đốc (giám đốc) nhà xuất bản "*quyết định việc ghi các thông tin khác với quy định của điểm a khoản 1 tại vị trí bìa một cuốn sách"* vào khoản 4 Điều 27.

21. Bãi bỏ quy định nộp lưu chiểu 10 ngày mới được phát hành tại khoản 1 Điều 28.

Chỉ quy định*"sau khi hoàn thành việc nộp lưu chiểu nhà xuất bản, cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh quyết định thời điểm phát hành xuất bản phẩm.*Ngoài ra giảm số lượng nộp xuất bản phẩm lưu chiểu cho cơ quan quản lý nhà nước và cho Thư viện Quốc gia Việt Nam, cụ thể tại điểm a khoản 1 *"Nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép xuất bản phải nộp ~~ba~~ hai bản cho Bộ Thông tin và Truyền thông; trường hợp số lượng in dưới hai trăm bản thì nộp một bản; đối với xuất bản phẩm điện tử, nhà xuất bản, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản thực hiện nộp lưu chiểu thông qua thiết bị lưu trữ di động và có trách nhiệm lưu giữ xuất bản phẩm lưu chiểu trên nền tảng công nghệ xuất bản điện tử của nhà xuất bản tối thiểu trong 24 tháng"*

- Bổ sung quy định nộp lưu chiểu xuất bản phẩm điện tử tại điểm b Khoản 1 Điều 28 "b) Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép xuất bản phải nộp hai bản cho Ủy ban nhân dân cấp *đối với xuất bản phẩm điện tử, cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép xuất bản nộp xuất bản phẩm lưu chiểu thông qua thiết bị lưu trữ di động."*

- Bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào điều 28 *" 3. Cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản chỉ được sử dụng xuất bản phẩm điện tử lưu chiểu để phục vụ công tác quản lý.; 4. Thư viện Quốc gia Việt Nam lưu trữ và chỉ được sử dụng xuất bản*

phẩm điện tử vào việc phục vụ bạn đọc tại Thư viện Quốc gia Việt Nam theo quy định".

22. Bổ sung quy định quảng cáo trên xuất bản phẩm điện tử tại Điều 30

Việc quảng cáo trên xuất bản phẩm điện tử thực hiện theo quy định sau đây:"*Sách nói, sách dạng video được quảng cáo với thời lượng không được vượt quá 5% tổng thời lượng cuốn sách.".*

23. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 31 theo hướng quy định hoạt động đối với chi nhánh của cơ sở in xuất bản phẩm

"*Cơ sở in xuất bản phẩm là doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, hợp tác xã, chi nhánh của các loại hình này và hộ kinh doanh trực tiếp thực hiện đầy đủ hoặc từng công đoạn chế bản, in và gia công sau in xuất bản phẩm".*

24. Bãi bỏ quy định về điều kiện về an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật để cấp giấy phép hoạt động in tại điểm a khoản 1 Điều 32.

-Bổ sung quy định cho phép nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào in xuất bản phẩm tuy nhiên có giới hạn vốn góp. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 32 "*Cơ sở in có vốn đầu tư nước ngoài, vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá tỷ lệ chi phối theo quy định của pháp luật về đầu tư"*

- Bổ sung quy định thẩm quyền cấp giấy phép đối với chi nhánh vào điểm c khoản 3 Điều 32 "*c) Đối với các cơ sở in ở địa phương là chi nhánh có thực hiện chế bản, in, gia công sau in đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác ngoài tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt chi nhánh thực hiện cấp giấy phép hoạt động in".*

- Bổ sung quy định về thời hạn của giấy phép tại khoản 5 Điều 32 để thống nhất với Luật Đầu tư*"5. Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm có thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp và được gia hạn mỗi lần không quá 05 năm".*

- Bổ sung quy định cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm trong trường hợp bị mất, bị hư hỏng, hết hạn, *hoặc có một trong các thay đổi về tên gọi của cơ sở in; địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh của cơ sở in, loại hình tổ chức hoạt động của cơ sở in; thành lập hoặc giải thể chi nhánh của cơ sở in*.

25. Sửa đổi, bổ sung quy định nhận in xuất bản phẩm tại khoản 2 Điều 33

"Khi in xuất bản phẩm cần tuân thủ theo quy định sau đây:*a) Phải có hợp đồng theo quy định của pháp luật. b) Cơ sở in chỉ được nhận chế bản, in, gia công sau in khi cơ quan, tổ chức, cá nhân đặt in cung cấp quyết định xuất bản của nhà xuất bản hoặc giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền".*

26. Sửa đổi, bổ sung tên gọi của Điều 34 là *"Đăng ký inxuất khẩu xuất bản phẩm".*

- Bổ sung quy định tại khoản 3*"Trước khi in xuất bản phẩm, cơ sở in phải lập hồ sơ đăng ký in xuất khẩu xuất bản phẩm qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh."*

- Bổ sung quy định*"trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, bản mẫu xuất bản phẩm đặt in phải được định dạng điện tử có chữ ký số của thủ trưởng cơ quan, tổ chức đề nghị cấp đăng ký in xuất khẩu xuất bản phẩm."*

27. Sửa đổi, bổ sung đối tượng hoạt động phát hành xuất bản phẩm là *hợp tác xã, chi nhánh của các đối tượng này, hộ kinh doanh***tại khoản 1 Điều 36**

- "1. Cơ sở phát hành xuất bản phẩm bao gồm, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, *hợp tácxã, chi nhánh của các loại hình này, hộ kinh doanh*(sau đây gọi chung là cơ sở phát hành).

-Bổ sung quy định**"***Nhà xuất bản được thực hiện phát hành xuất bản phẩm đối với xuất bản phẩm của nhà xuất bản mà không cần đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm".*

28. Sửa đổi, bổ sung quy định thẩm quyền xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bàn phẩm tại khoản 2 Điều 37.

- Thẩm quyền xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm theo quy định sau đây:*a) Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm cho cơ sở phát hành có trụ sở chính và chi nhánh tại hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm cho cơ sở phát hành có trụ sở chính và chi nhánh tại cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt chi nhánh chịu trách nhiệm xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm cho chi nhánh đặt ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác ngoài tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính."*

29. Sửa đổi, bổ sung quy định điều kiện cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm tại Điều 38 đối với người đứng đầu cơ sở nhập khẩu xuất bản phẩm *phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ*. Bổ sung nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc qua đường bưu chính và *các bản sao giấy tờ của doanh nghiệp phải có chứng thực điện tử.*

30. Bổ sung nộp hồ sơ đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại Điều 39

31. Bổ sung quy định về thẩm quyền cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản không kinh doanh tại khoản 2 Điều 41

"2. Thẩm quyền cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản không kinh doanh theo quy định sau:a) Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm cho cơ quan, tổ chức ở trung ương, tổ chức nước ngoài có trụ sở tại thành phố Hà Nội; b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm cho cơ quan, tổ chức khác và cá nhân Việt Nam, cá nhân nước ngoàinơi đặt trụ sở hoặc nơi có cửa khẩu mà xuất bản phẩm được nhập khẩu.

32. Phân quyền cấp giấy phép Triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm về địa phương tại Điều 44.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép cho ***triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm trên địa bàn.***

33. Bổ sung Điều 44b quy định về Cơ sở cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm

" Điều 44b. Cơ sở cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm trong suốt quá trình hoạt động phải bảo đảm các điều kiện sau:a) Có giấy xác nhận đăng ký cung cấp nền tảng số trung gian phát hành xuất bản phẩm; b) Chỉ cung cấp dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện phát hành xuất bản phẩm theo qui định tại khoản 3, khoản 4 Điều 36 Luật này; c)Tuân thủ các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ, an toàn an ninh mạng, công nghệ thông tin, thương mại điện tử, giao dịch điện tử và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Trước khi hoạt động cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm phải lập hồ sơ đăng ký hoạt dộng cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định thủ tục, hồ sơ đăng ký hoạt động cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm".

34. Bổ sung cụm từ *"Trên môi trường mạng Internet"***tại Điều 45, 46, 47, 50, 51, 52.**

"Điều 45. Điều kiện xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử*trên môi trường mạng Internet;*

- Bổ sung khoản 3 vào điều 45 "*3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm được cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm điện tử trên môi trường mạng và chỉ được cung cấp cho các*

nhà xuất bản, cơ sở phát hành đã được cấp xác nhận xuất bản và phát hành điện tử trên môi trường mạng Internet".

" Điều 46. Cách thức thực hiện xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử*trên môi trường mạng Internet";*

Điều 47. Kỹ thuật, công nghệ để xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử*trên môi trường mạng Internet;*

Điều 50. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử *trênmôi trường mạng Internet;*

Điều 51. Nhập khẩu xuất bản phẩm điện tử *trên môi trường mạng Internet;*

Điều 52. Quy định chi tiết về xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử *trên môi trường mạng Internet."*

- Bổ sung khoản 3 Điều 45*"3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm được cung cấp dịch vụ trung gian phát hành xuất bản phẩm điện tử trên môi trường mạng và chỉ được cung cấp cho các nhà xuất bản, cơ sở phát hành đã được cấp xác nhận đăng ký xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử trên môi trường mạng Internet.".*

Ngoài ra dự thảo Luật đã giảm số ngày giải quyết các thủ tục hành chính theo Quyết định số 1994/QĐ-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TTTT giai đoạn 2020-2025.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực từ ngày ….tháng…..năm….
2. Quy định chuyển tiếp (nếu có)…….

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa ....., kỳ họp thứ ..... thông qua ngày.....tháng ....năm…

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI